TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2024/QĐST - HNGĐ	*Thường Tín, ngày 09 tháng 07 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 175/2024/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1989.

ĐKNKTT và trú tại: thôn H.V, xã L.L, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lê Văn D, sinh năm 1984.

ĐKNKTT và trú tại: thôn H.V, xã L.L, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2024;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thu H và anh Lê Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau**:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị Thu H và anh Lê Văn D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị Thu H và anh Lê Văn D có 03 con chung là cháu Lê Thị Bảo H, sinh ngày 27/9/2010; Lê Thị Anh T, sinh ngày 26/5/2016 và Lê Thị

Bảo A, sinh ngày 23/10/2017. Vợ chồng tự thỏa thuận giao cả 3 con chung là cháu Lê Thị Bảo H, Lê Thị Anh T, Lê Thị Bảo A cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Vợ chồng tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị Thu H tự nguyện nộp cả 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 *(ba trămm nghìn)* đồng do chị P đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín (Biên lai số 0016314 ngày 28/6/2024). Chị H được hoàn trả lại 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *TAND TP.Hà Nội;*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục thi hành án;*
- *Các đương sự;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Bùi Anh Tuấn